TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 9 - 2025
V/v: ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Đăng An;

2. Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 33/2025/TLST-HNGD ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Chamaléa Thị B, sinh năm 1985. Địa chỉ: thôn X, xã C, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

- Bị đơn: Ông Chamaléa S, sinh năm 1990. Địa chỉ: thôn X, xã C, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Chamaléa Thị B trình bày:

Bà và ông Chamaléa S đến với nhau hoàn toàn tự nguyện, về sống chung từ năm 2009 và đến năm 2015 mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (nay là UBND xã C, tỉnh Khánh Hoà). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2021 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, do ông S không chăm lo cuộc sống gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt và nhiều lần có hành vi đánh đập bà và các con. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông S.

Về con chung: Vợ chồng bà có 02 con chung là cháu Chamaléa H, sinh ngày 23/02/2010 và Chamaléa L, sinh ngày 20/08/2022. Ly hôn, bà có nguyện vọng là

người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con. Hiện nay, bà đang làm công nhân may, thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi con, bên cạnh đó ông S không có thu nhập ổn định nên bà không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Chamaléa S: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tống đạt hợp lệ về thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên toà cho bị đơn nhưng bị đơn không đến Tòa án để làm việc, không có văn bản thể hiện ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Khánh Hoà phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng; Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn và nuôi con chung. Cho bà B ly hôn với ông S; giao 02 cháu H và cháu L cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

- Nguyên đơn bà Chamaléa Thị B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề ly hôn, nuôi con chung với bị đơn ông Chamaléa S. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Bị đơn có nơi cư trú tại xã C, tỉnh Khánh Hòa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Đối với việc vắng mặt của bị đơn: Bị đơn ông Chamaléa S đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về tranh chấp hôn nhân: Bà Chamaléa Thị B và ông Chamaléa S đến với nhau hoàn toàn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (Nay là UBND xã C, tỉnh Khánh Hòa) vào năm 2015 nên đây

là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà sơ thẩm, bà B trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc do ông S không chăm lo cuộc sống gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt và có hành vi đánh đập bà và các con nhiều lần. Hiện nay mặc dù còn sống chung nhưng không ai quan tâm đến ai. Lời trình bày của bà B về tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng phù hợp với nội dung xác nhận của chính quyền địa phương nơi bà B và ông S đang cư trú.

Bên cạnh đó, quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông S không đến Toà án để làm việc, hoà giải, không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà B, điều này chứng tỏ ông S có thái độ bỏ mặc, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*". Tuy nhiên, từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng mâu thuẫn giữa vợ chồng bà B ông S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, ông S có hành vi bạo lực gia đình, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà B.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng bà B ông S có 02 con chung là cháu Chamaléa H, sinh ngày 23/02/2010 và Chamaléa L, sinh ngày 20/08/2022. Ly hôn bà B có nguyện vọng là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con là H và L và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, bà B đang trực tiếp chăm sóc hai con chung, cháu H có nguyện vọng được sống cùng bà B, bà B có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Bên cạnh đó, và ông S cũng không có ý kiến về việc nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của bà B, giao cháu H và cháu L cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông S không phải cấp dưỡng nuôi con do bà B không yêu cầu.

[2.3] Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Chamaléa Thị B.

1. Về hôn nhân: Bà Chamaléa Thị B được ly hôn với ông Chamaléa S.

2. Về con chung: Giao cho bà Chamaléa Thị B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Chamaléa H, sinh ngày 23/02/2010 và Chamaléa L, sinh ngày 20/08/2022. Ông Chamaléa S không phải cấp dưỡng nuôi con do bà B không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Bà Chamaléa Thị B phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000258 ngày 22/7/2025 của Thi hành án dân sự khu vực tỉnh Khánh Hòa. Bà B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDKV 6 - Khánh Hòa;
- CCTHADKV 6 - Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã C,
(GCNKH số 52, ngày 04/8/2015);
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Thị Thành